

**ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT**



NGUYỄN TUẤN TÀI

**BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO CHÍ
ĐIỆN TỬ THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8 38 01 07

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ, NĂM 2021

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Đoàn Đức Lương**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận
văn thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1.Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	1
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	2
4. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	3
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu	3
6. Một số đóng góp của luận văn	4
7. Kết cấu luận văn.....	4
Chương 1 MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO CHÍ ĐIỆN TỬ	5
1.1. Khái quát bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử.....	5
1.1.1. Khái niệm bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử	5
1.1.2. Đặc điểm của bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử	6
1.2. Khái quát pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử	6
1.2.1. Khái niệm pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử.....	6
1.2.2. Nội dung pháp luật điều chỉnh về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử	7
1.3. Các yếu tố tác động đến thực thi pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử.....	9
1.3.1. Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0	9
1.3.2. Quản lý Nhà nước đối với hoạt động báo chí điện tử	9
1.3.3. Sự đồng bộ của các quy định pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử.....	9
1.3.4. Ý thức của các chủ thể trong tôn trọng pháp luật sở hữu trí tuệ về tác phẩm báo chí điện tử.....	9
Tiểu kết chương 1.....	10

Chương 2 THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO CHÍ ĐIỆN TỬ.....11

2.1. Thực trạng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử 11

2.1.1. Quy định của pháp luật hiện hành về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử..... 11

2.1.2. Đánh giá những quy định của pháp luật hiện hành về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử..... 13

2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về bảo hộ tác phẩm báo chí điện tử ở Việt Nam 14

2.2.1. Những kết quả đạt được trong bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử 14

2.2.2. Những hạn chế trong áp dụng pháp luật về trong bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử ở Việt Nam..... 14

2.2.3. Nguyên nhân của những hạn chế trong bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử 14

Tiểu kết chương 2.....15

Chương 3 ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO CHÍ ĐIỆN TỬ16

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử..... 16

3.1.1. Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử gắn với chủ trương của Đảng về quy hoạch, phát triển báo chí định hướng dư luận 16

3.1.2. Phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế và tương thích với các Điều ước quốc tế về bảo hộ quyền tác giả..... 16

3.1.3. Phù hợp với yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 16

3.1.4. Đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, lợi ích của tác giả (chủ sở hữu quyền tác giả) và công chúng 17

3.2. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với các tác phẩm báo chí điện tử 17

3.2.1. Rà soát sửa đổi một số quy định của Luật sở hữu trí tuệ	17
3.2.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với các tác phẩm báo chí điện tử	18
Tiểu kết chương 3	20
KẾT LUẬN	21
TÀI LIỆU THAM KHẢO	23

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Bảo hộ quyền tác giả ghi nhận quyền tác giả nói chung và quyền tác giả đối với một số thể loại tác phẩm báo chí nói riêng. Hệ thống pháp lý về quyền tác giả của Việt Nam đến nay tương đối đầy đủ, bao gồm tổng hợp cả Luật, Nghị định, Thông tư... Tại Việt Nam, yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0, hiện nay Thủ tướng Chính phủ có chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 04 tháng 5 năm 2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Do đó, công nghệ số được sử dụng phổ biến so với truyền thống bằng văn bản giấy. Do vậy báo chí điện tử và độc giả sử dụng báo chí ngày càng tăng so với báo chí giấy truyền thống. Với đặc thù môi trường kỹ thuật số thì tiếp cận báo chí rất nhanh nhưng việc phạm vi quyền này rất khó kiểm soát và khó xử lý. Mặt khác, với đặc thù là tác phẩm báo chí được bảo hộ tự động nên khó có căn cứ chứng minh khi có tranh chấp xảy ra. Thời gian qua, các bài viết, tác phẩm báo chí bị xâm phạm bản quyền xảy ra khá phổ biến. Đây là hệ quả tất yếu nảy sinh từ mặt bằng ý thức pháp luật của người dân chưa cao, từ nền tảng đạo đức kinh doanh chưa bám rễ vững chắc trong cộng đồng doanh nghiệp, cộng thêm sự quá tải trong hoạt động xử lý của cơ quan có thẩm quyền.

Mặt khác, với sự tham gia các Hiệp định thương mại tự do mang tính chất toàn cầu như Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), việc sửa đổi pháp luật sở hữu trí tuệ nói chung và pháp luật quyền tác giả nói riêng để tương thích với các cam kết quốc tế, tạo điều kiện hội nhập quốc tế là yêu cầu cấp thiết đối với Việt Nam hiện nay.

Tác giả đã chọn “*Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử theo pháp luật Việt Nam*” làm đề tài cho luận văn cao học của mình.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

2.1. Các công trình nghiên cứu

Luận văn thạc sĩ của Trịnh Văn Tú - Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội- Năm 2012, “*Bảo hộ quyền liên quan theo luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam*”. (nguồn Vnu.edu.vn).

Luận văn thạc sĩ của Nguyễn Thị Triền – Khoa Luật, Đại học Huế Huế - Năm 2013, “*Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm văn học dân gian theo pháp luật Việt Nam*” (Nguồn tạp chí Viện kiểm sát).

Luận văn thạc sĩ của Nguyễn Anh Đức - Khoa luật, Đại học quốc gia Hà Nội - Năm 2014, “*Bảo hộ quyền tác giả trước những xâm phạm từ Internet trên thế giới và Việt Nam*” (nguồn law.vnu.edu.vn).

Luận văn thạc sĩ của Nguyễn Thị Hương – Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội – Năm 2014, “*Trách nhiệm dân sự do xâm phạm quyền tác giả theo pháp luật Việt Nam*” (Nguồn vnu.edu.vn/bitsteam).

Đây là một nguồn tham khảo hữu ích, bởi từ những đặc trưng này, phù hợp với tình hình kinh tế, chính trị, xã hội Việt Nam có thể tham khảo để đưa ra những quy định về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí.

2.2. Đánh giá các công trình nghiên cứu

Các công trình nghiên cứu đã đề cập một số lĩnh vực cụ thể như sau:

Một là, về điều kiện bảo hộ tác phẩm báo chí được xác định như là một loại hình tác phẩm và được bảo hộ theo pháp luật sở hữu trí tuệ (điều kiện bảo hộ, cách thức bảo hộ);

Hai là, đã chỉ ra một vài bất cập của pháp luật về bảo hộ tác phẩm báo chí trong Luật Sở hữu trí tuệ;

Ba là, một số công trình nghiên cứu đã nghiên cứu kinh nghiệm nước ngoài về bảo hộ tác phẩm báo chí.

Có thể nói tác phẩm nói chung và tác phẩm báo chí nói riêng rất đa dạng, mỗi loại hình tác phẩm báo chí có những yêu cầu, đặc điểm khác nhau. Do đó, các công trình nghiên cứu mới chỉ đề cập một số khía cạnh cụ thể.

Luận văn kế thừa các nội dung của các công trình nghiên cứu trên về một số vấn đề lý luận, các quan điểm nghiên cứu và thực tiễn thực thi pháp luật về quyền tác giả.

Những vấn đề mới cần được tiếp tục nghiên cứu: bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử, gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay.

Vì vậy, có thể cho rằng đề tài luận văn của tác giả là một công trình có tính khoa học cũng như thực tiễn, đáp ứng được các yêu cầu đối với một công trình nghiên cứu ở cấp độ luận văn thạc sĩ Luật học.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử nói riêng và tác phẩm

báo chí nói chung; đồng thời đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu một số vấn đề lý luận pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí và báo chí điện tử.

- Đánh giá thực trạng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử;

- Đánh giá thực tiễn thực hiện các quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử; từ đó tìm ra những hạn chế, bất cập cần phải khắc phục trong các quy định về quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử hiện nay ở nước ta.

4. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là những quan điểm, định hướng, chính sách của Đảng về vấn đề bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí nói chung và báo điện tử nói riêng. Đề tài nghiên cứu vấn đề lý luận liên quan đến bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí theo pháp luật Việt Nam hiện hành; Thực trạng pháp luật quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử; Thực tiễn thực hiện pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử hiện nay.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nội dung nghiên cứu: Nghiên cứu một cách tổng thể, khái quát những quy định của pháp luật Việt Nam về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử; các Điều ước quốc tế có liên quan và pháp luật của một số nước trên thế giới về lĩnh vực này.

Địa bàn nghiên cứu: Nghiên cứu thực trạng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử ở ba tỉnh.

Thời gian nghiên cứu: Giai đoạn từ năm 2015 đến hết 2020.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Luận văn được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về Nhà nước và pháp luật.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, luận văn chủ yếu sử dụng các phương pháp sau:

- Phương pháp phân tích: Phân tích các quy định của pháp luật, văn bản, báo cáo, sách, tạp chí, báo, các chương trình truyền hình và phát thanh và các cuộc điều tra xã hội học về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử;

- Phương pháp nghiên cứu điển hình: Sử dụng nghiên cứu những trường hợp điển hình về xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử hiện nay.

- Phương pháp so sánh: Sử dụng để so sánh việc bảo hộ tác phẩm báo chí điện tử với những tác phẩm khác để làm rõ đặc trưng bảo hộ tác phẩm báo chí điện tử. Phương pháp này sử dụng chủ yếu Chương 1.

- Phương pháp tổng hợp: Trên cơ sở kết quả phân tích, đánh giá, rút ra những kết luận khoa học cần thiết cho đề tài.

6. Một số đóng góp của luận văn

6.1. Về lý luận

Đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật để đảm bảo việc bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử, phát huy hơn nữa khả năng sáng tạo, nâng cao hiệu quả định hướng của báo chí.

6.2. Về thực tiễn

Đề tài nghiên cứu phục vụ cho công tác bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử theo pháp luật Việt Nam hiện hành, thực trạng pháp luật quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí và thực tiễn thực thi hoạt động bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí hiện nay.

Luận văn có thể làm tài liệu chuyên ngành cho các nghiên cứu đối với việc xây dựng và ban hành các chính sách pháp luật liên quan đến bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử.

7. Kết cấu luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử.

Chương 2: Thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử.

Chương 3: Định hướng và hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả bảo hộ quyền tác giả đối với các tác phẩm báo chí điện tử.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO CHÍ ĐIỆN TỬ

1.1. Khái quát bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

1.1.1. Khái niệm bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Báo mạng điện tử là đề chỉ loại hình báo chí mới xuất hiện, sử dụng mạng thông tin toàn cầu (Internet) là phương tiện chuyển tải thông tin. Một tờ báo mạng điện tử phải có khả năng kết hợp được những ưu thế của cả chữ viết và hình ảnh (của báo in), âm thanh (của phát thanh) và hình ảnh sống động (của truyền hình). Trên tinh thần đó, các trang web hiện nay chỉ là một dạng đơn giản vì chưa khai thác hết năng lực của báo mạng điện tử.

Bảo hộ tác phẩm báo chí theo điểm c, khoản 1 Điều 14 Luật SHTT: Tác phẩm báo chí bao gồm các thể loại: phóng sự, ghi nhanh, tường thuật, phỏng vấn, phản ánh, điều tra, bình luận, xã luận, chuyên luận, ký báo chí và các thể loại báo chí khác nhằm đăng, phát trên báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử hoặc các phương tiện khác.

Quyền tác giả được hiểu là một bộ phận cấu thành của quyền sở hữu trí tuệ – quyền đối với các tài sản trí tuệ của con người được pháp luật bảo hộ. Do đó, quyền tác giả được bảo hộ không phụ thuộc vào nội dung và giá trị nghệ thuật của tác phẩm, mà chỉ bảo hộ hình thức thể hiện tác phẩm. Bên cạnh đó, tác phẩm được bảo hộ phải có tính nguyên gốc, không sao chép, bắt chước tác phẩm khác. Điều có không có nghĩa là ý tưởng của tác phẩm phải mới mà có nghĩa là hình thức thể hiện của ý tưởng phải do chính tác giả sáng tạo ra. Nội dung của quyền tác giả bao gồm quyền nhân thân và quyền tài sản. Quyền nhân thân bao gồm quyền nhân thân gắn với tài sản và quyền nhân thân không gắn với tài sản.

Như vậy, có thể hiểu quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do tác phẩm báo chí điện tử mình sáng tạo hoặc sở hữu. Dưới góc độ pháp lý, quyền tác giả tác phẩm báo chí điện tử được hiểu là tổng thể các quy phạm pháp luật nhằm xác nhận và bảo vệ quyền tác giả, xác định nghĩa vụ của các chủ thể đối với tác phẩm báo chí điện tử. Như vậy, *bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử được hiểu là việc Nhà nước ban hành hệ thống các quy định nhằm xác lập, điều chỉnh các quyền và nghĩa*

vụ pháp lý của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí, thực thi và bảo đảm thực thi các quy định đó trên thực tiễn.

1.1.2. Đặc điểm của bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Một là, tác phẩm báo chí điện tử mang đặc tính chung đó là được bảo hộ tự động.

Bảo hộ tự động kể từ thời điểm công bố dưới hình thức nhất định. Tuy nhiên, khác với tác phẩm xuất bản in ấn thì báo chí điện tử thực hiện dễ dàng hơn, sự lan truyền trên mạng nhanh và có thể bị xóa rất nhanh nên xác định căn cứ để bảo hộ tự động khi bị xâm phạm khó hơn tác phẩm báo chí khác.

Hai là, bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử luôn gắn chặt với sự phát triển của khoa học và công nghệ.

Đứng trước các thách thức to lớn và mạnh mẽ như vậy của công nghệ kỹ thuật số thì pháp luật về quyền tác giả đối với tác phẩm điện tử đã có những đổi mới để đáp lại đầy đủ những tiến bộ khoa học, kỹ thuật đó mà vẫn đảm bảo được các giá trị pháp lý truyền thống và sự cân bằng tốt đẹp hiện có giữa các nhà sáng tạo, đầu tư với công chúng sử dụng.

Ba là, quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử dễ bị sao chép nên rất dễ bị xâm phạm và khó xác định hành vi xâm phạm.

Tác phẩm báo chí điện tử dễ bị xâm phạm do bản chất vô hình và dễ lan truyền của mình, đặc biệt trong thời đại khoa học và công nghệ phát triển.

Số lượng người sử dụng nhiều nhất, đồng thời trong cùng một lúc như Internet (google), Ebook,... dẫn đến rất khó kiểm soát việc sử dụng và vi phạm đến quyền tác giả trong môi trường này.

1.2. Khái quát pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

1.2.1. Khái niệm pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Luật sở hữu trí tuệ: Quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu. Quyền tác giả nói chung và quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử nói riêng phát sinh tự động và được pháp luật bảo hộ.

Như vậy, bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí là tổng thể các quy phạm pháp luật quy định về xác lập, nội dung quyền và

nghĩa vụ của các chủ thể và các biện pháp bảo vệ khi có hành vi xâm phạm.

Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử là tổng thể các quy phạm pháp luật quy định về xác lập, nội dung quyền và nghĩa vụ của các chủ thể và các biện pháp bảo vệ quyền tác giả là kiểu tín hiệu và định dạng dữ liệu trong ngành điện tử, sử dụng các trạng thái rời rạc khác với tương tự, dùng những thay đổi liên tục của tín hiệu khi có hành vi xâm phạm.

1.2.2. Nội dung pháp luật điều chỉnh về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

1.2.2.1. Điều kiện bảo hộ tác phẩm báo chí điện tử

Theo quy định tại Điều 13, Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009, thì tác phẩm được trực tiếp sáng tạo bằng lao động trí tuệ của mình mà không sao chép từ tác phẩm của người khác.

Theo đó, Nghị định 22/2018/NĐ-CP cũng có liệt kê cụ thể các loại hình tác phẩm được xem là tác phẩm báo chí tại Điều 9.

Tác phẩm báo chí là một trong những loại hình tác phẩm được pháp luật công nhận và bảo hộ quyền tác giả theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 Luật Sở hữu trí tuệ 2005 (sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019). Theo đó, Nghị định 22/2018/NĐ-CP cũng có liệt kê cụ thể các loại hình tác phẩm được xem là tác phẩm báo chí tại Điều 9 như sau: “*Tác phẩm báo chí là tác phẩm có nội dung độc lập và cấu tạo hoàn chỉnh, bao gồm các thể loại: Phóng sự, ghi nhanh, tường thuật, phỏng vấn, phản ánh, điều tra, bình luận, xã luận, chuyên luận, ký báo chí và các thể loại báo chí khác nhằm đăng, phát trên báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử hoặc các phương tiện khác*”.

1.2.2.2. Chủ thể và quyền của các chủ thể đối với tác phẩm báo chí điện tử

Chủ thể quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí trước hết là tác giả của tác phẩm báo chí đó và chủ sở hữu quyền tác giả.

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử: Theo Điều 36, Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2019 thì: Chủ sở hữu quyền tác giả là tổ chức, cá nhân nắm giữ một, một số hoặc toàn bộ các quyền tài sản quy định tại Điều 20 của Luật này.

Chủ sở hữu gồm 5 loại: Chủ sở hữu quyền tác giả là tác giả; chủ sở hữu quyền tác giả là các đồng tác giả; chủ sở hữu quyền tác giả là tổ chức, cá nhân giao nhiệm vụ cho tác giả hoặc giao kết hợp đồng với tác giả; chủ sở hữu quyền tác giả là người thừa kế; chủ sở hữu quyền

tác giả là người nhận chuyển nhượng quyền tác giả; chủ sở hữu quyền tác giả là Nhà nước.

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử có các quyền tài sản bao gồm: Làm tác phẩm phái sinh; Biểu diễn tác phẩm trước công chúng; Sao chép tác phẩm; Phân phối, nhập khẩu bản gốc hoặc bản sao tác phẩm; Truyền đạt tác phẩm đến công chúng bằng phương tiện hữu tuyến, vô tuyến, mạng thông tin điện tử hoặc bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào khác; Cho thuê bản gốc hoặc bản sao tác phẩm điện ảnh, chương trình máy tính. Các quyền này do tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả độc quyền thực hiện hoặc cho phép người khác thực hiện.

1.2.2.3. Thời hạn bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Thời hạn bảo hộ của tác phẩm báo chí điện tử theo quy định chung là suốt cuộc đời tác giả và năm mươi năm tiếp theo năm tác giả chết; trường hợp tác phẩm có đồng tác giả thì thời hạn bảo hộ chấm dứt vào năm thứ năm mươi sau năm đồng tác giả cuối cùng chết đối với các quyền tài sản quy định tại Điều 19 Luật Sở hữu trí tuệ và quyền Công bố tác phẩm hoặc cho phép người khác công bố tác phẩm. Bảo hộ vô thời hạn đối với các quyền nhân thân quy định tại Điều 19 Luật Sở hữu trí tuệ.

1.2.2.4. Bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Trong trường hợp cần thiết, Tòa án có thể áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quy định của pháp luật. Còn việc áp dụng biện pháp hành chính thuộc thẩm quyền của các cơ quan Thanh tra, Công an, Quản lý thị trường, Hải quan, Ủy ban nhân dân các cấp. Trong trường hợp cần thiết, các cơ quan này có thể áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

1.2.2.5. Giới hạn quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Giới hạn quyền tác giả có thể hiểu là một số ngoại lệ dành cho người sử dụng tác phẩm trong một số trường hợp nhất định không phải xin phép, không trả nhuận bút, thù lao cho chủ sở hữu quyền tác giả (được quy định tại Điều 15, Luật SHTT).

Pháp luật quy định các trường hợp sử dụng tác phẩm không phải xin phép nhưng phải trả tiền nhuận bút, thù lao.

1.3. Các yếu tố tác động đến thực thi pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

1.3.1. Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0

Cách mạng Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (hay còn gọi là cách mạng công nghiệp 4.0) diễn ra và ảnh hưởng đến nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam – là một trong những nước có tốc độ phát triển Internet hàng đầu khu vực và trên thế giới. Bằng sự xóa nhòa mọi giới hạn, ranh giới về không gian, thời gian, CMCN 4.0 mở ra một bước ngoặt mới về tốc độ chia sẻ và lan tỏa thông tin, trong đó có các tác phẩm báo chí.

1.3.2. Quản lý Nhà nước đối với hoạt động báo chí điện tử

Về cấp phép hoạt động báo chí điện tử thuộc Bộ Thông tin và truyền thông.

Về thẩm quyền quản lý, liên quan trực tiếp đến bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử còn có nhiều cơ quan liên khác.

1.3.3. Sự đồng bộ của các quy định pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Rà soát hệ thống văn bản pháp luật về quyền tác giả nói chung và quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử nói riêng ở Việt Nam bao gồm nhiều văn bản như Bộ Luật dân sự và các Luật chuyên ngành (Luật Sở hữu trí tuệ, Luật báo chí,...). Hệ thống các chế tài về hành chính, dân sự và hình sự đã được hình thành, đảm bảo cho các quy định pháp luật về quyền tác giả được thi hành với bộ máy cưỡng chế.

Bên cạnh các quy định mang tính chất nội luật thì các Hiệp định song phương về thiết lập quan hệ quyền tác giả, Hiệp định Thương mại giữa Việt Nam và Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, Hiệp định về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ giữa Việt Nam và Liên bang Thụy Sĩ cũng đang có hiệu lực thi hành. Cùng với các điều ước quốc tế song phương trên, Việt Nam đã là thành viên của năm điều ước quốc tế đa phương.

1.3.4. Ý thức của các chủ thể trong tôn trọng pháp luật sở hữu trí tuệ về tác phẩm báo chí điện tử

Sự sao chép xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử xuất hiện ngày càng nhiều hơn, tinh vi hơn, không chỉ đối với mạng xã hội mà còn phổ biến ở các cơ quan báo chí hiện nay. Tình trạng này đã ảnh hưởng tới môi trường sáng tạo, đầu tư, đặc biệt là đối với việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa. Trong đó, một trong những nguyên nhân chủ yếu là do nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tác phẩm

còn hạn chế; các chủ thể quyền chưa chủ động áp dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình.

Tiểu kết chương 1

Qua nghiên cứu Chương 1, chúng tôi đưa ra một số kết luận sau đây:

Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử hiện nay là vấn đề cấp bách. Ngoài những quy định chung của pháp luật thì tác phẩm báo chí điện tử và bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm này cần quan tâm tốc độ lan truyền, sự kiểm soát và xử lý.

Luận văn đã làm rõ khái niệm và đặc điểm của bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử. Đã chỉ quy định pháp luật điều chỉnh từ tác phẩm báo chí điện tử, chủ thể và nội dung bảo hộ, thời hạn bảo hộ và bảo vệ tác phẩm báo chí điện tử. Đây là cơ sở cho tiếp cận các nội dung ở chương sau.

Các yếu tố ảnh hưởng đến thực thi pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử không chỉ bao gồm sự đồng bộ của hệ thống pháp luật mà ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, ý thức của các chủ thể, sự quản lý Nhà nước mới có sự tác động thực sự trong bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử.

Chương 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO CHÍ ĐIỆN TỬ

2.1. Thực trạng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

2.1.1. Quy định của pháp luật hiện hành về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

2.1.1.1. Điều kiện bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Điều kiện để một tác phẩm báo chí được bảo hộ quyền tác giả chính là tác phẩm đó phải được sáng tạo trực tiếp bằng lao động trí tuệ của tác giả mà không có sự sao chép từ tác phẩm khác. Do đó, tác phẩm báo chí muốn được bảo hộ quyền tác giả thì cần phải đáp ứng được yếu tố này. Cũng như các loại hình tác phẩm khác, tác phẩm báo chí điện tử được bảo hộ từ thời điểm công bố mà không cần phải đăng ký như sáng chế, nhãn hiệu. Tác phẩm báo chí được bảo hộ khi được thể hiện dưới hình thức nhất định và phương tiện nhất định (nói, hình, viết,...) được bảo hộ tự động theo công ước quốc tế và pháp luật Việt Nam.

2.1.1.2. Chủ thể và quyền của các chủ thể đối với tác phẩm báo chí điện tử

Chủ thể quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử trước hết là tác giả của tác phẩm báo chí điện tử đó và chủ sở hữu quyền tác giả.

Tác giả là người sáng tạo ra tác phẩm báo chí điện tử; tác giả có thể đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử.

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử là các đồng tác giả:

Chủ sở hữu quyền tác giả là tổ chức, cá nhân giao nhiệm vụ cho tác giả hoặc giao kết hợp đồng với tác giả...

Chủ sở hữu quyền tác giả là người thừa kế...

Chủ sở hữu quyền tác giả là người được chuyển giao quyền.

Luật Sở hữu trí tuệ quy định tác phẩm báo chí điện tử được bảo vệ trong một số trường hợp bao gồm quyền nhân thân và quyền tài sản.

Thứ nhất, về quyền nhân thân (Điều 19, Luật Sở hữu trí tuệ) bao gồm các quyền: đặt tên cho tác phẩm; đứng tên thật hoặc bút danh trên

tác phẩm; được nêu tên thật hoặc bút danh khi tác phẩm được công bố, sử dụng; ...

Thứ hai, về quyền tài sản (Điều 20, Luật Sở hữu trí tuệ) bao gồm: Làm tác phẩm phái sinh; Biểu diễn tác phẩm trước công chúng; Sao chép tác phẩm; Phân phối, nhập khẩu bản gốc hoặc bản sao tác phẩm...

Về quy định này của pháp luật Việt Nam, Hiệp ước WIPO đề cập đến 3 quyền tác giả, bao gồm: quyền phân phối; quyền cho thuê; quyền truyền thông công cộng.

2.1.1.3. Thời hạn bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Thứ nhất, thời hạn bảo hộ của tác phẩm báo chí được quy định tại điểm b, Khoản 2 Điều 2,7 Luật Sở hữu trí tuệ là suốt cuộc đời tác giả và năm mươi năm tiếp theo năm tác giả chết.

Thứ hai, bảo hộ vô thời hạn đối với các quyền nhân thân quy định tại Điều 19 Luật Sở hữu trí tuệ,...

2.1.1.4. Giới hạn quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Giới hạn quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử có thể hiểu là một số ngoại lệ dành cho người sử dụng tác phẩm trong một số trường hợp nhất định không phải xin phép, không trả nhuận bút, thù lao cho chủ sở hữu quyền tác giả (được quy định tại Điều 15, Luật SHTT).

Điều 26 Luật Sở hữu trí tuệ quy định về các trường hợp sử dụng tác phẩm không phải xin phép nhưng phải trả tiền nhuận bút, thù lao. Điều 10, Công ước Berne quy định một số trường hợp được sử dụng tự do tác phẩm, bao gồm trích dẫn; minh họa phục vụ giảng dạy; chỉ dẫn nguồn gốc và tác giả. Điều 11 Công ước Berne cho phép pháp luật quốc gia thành viên có quyền quy định việc sử dụng tác phẩm đã công bố để phát sóng thì không phải xin phép nhưng phải trả tiền bản quyền.

2.1.1.5. Bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Thứ nhất, xác định hành vi xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử (Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005) quy định về hành vi xâm phạm quyền tác giả;

Thứ hai, các hình thức xử lý hành vi xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Điều 199 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 quy định về biện pháp xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ¹. Như vậy, xử lý hành vi xâm phạm đối với tác phẩm báo chí điện tử chủ yếu tập trung vào biện pháp dân sự, biện pháp hình sự hoặc hành chính.

2.1.2. Đánh giá những quy định của pháp luật hiện hành về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

2.1.2.1. Những ưu điểm của pháp luật hiện hành về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Luật sở hữu trí tuệ 2005 (sửa đổi bổ sung 2009, 2019) đã tạo hành lang pháp lý bảo hộ quyền tác giả đối với các tác phẩm nói chung và vận dụng bảo hộ đối với tác phẩm báo chí nói riêng. Có thể nói các quy định hiện hành về đối tượng bảo hộ, thời hạn bảo hộ, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể và xử lý vi phạm được áp dụng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể đối với tác phẩm báo chí điện tử.

2.1.2.2. Những hạn chế của pháp luật hiện hành về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Thứ nhất, Luật Sở hữu trí tuệ cũng không định nghĩa thuật ngữ “đồng tác giả” mà mặc nhiên quan niệm trong trường hợp có từ hai tác giả trở lên cùng sáng tạo nên một tác phẩm thì họ là các đồng tác giả của tác phẩm đó.

Thứ hai, thuật ngữ “chủ sở hữu quyền tác giả” xuất hiện tại Điều 13 và một số điều khác của Luật SHTT. Trong đó, Điều 36 đã định nghĩa: “*Chủ sở hữu quyền tác giả là tổ chức, cá nhân nắm giữ một, một số hoặc toàn bộ các quyền tài sản quy định tại Điều 20*”.

Thứ ba, quyền nhân thân có thể được chia thành quyền nhân thân không thể chuyển giao (quy định tại các Khoản 1, 2, 4 Điều 19 của Luật SHTT) và quyền có thể chuyển giao (quy định tại Khoản 3 Điều 19 của Luật SHTT), quyền nhân thân không thể chuyển giao được bảo hộ vô thời hạn và tồn tại vĩnh viễn cùng với tác phẩm. Theo chúng tôi quy định này chưa hợp lý, dễ dẫn đến sự tùy tiện và rất khó chứng minh trong thực tiễn về tình trạng xâm phạm quyền².

Thứ tư, khoản 1 Điều 3 Luật SHTT quy định đối tượng bảo hộ quyền tác giả là tác phẩm văn học, tác phẩm nghệ thuật, tác phẩm khoa học mà không có tác phẩm báo chí.

¹ Xem Điều 199 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005

² Nguyễn Thị Hồng Nhung (2019), *Xử lý vi phạm hành chính quyền tác giả trên internet ở Việt Nam*. Tạp chí Kiểm sát, số 7/2019, trang 12-17.

2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về bảo hộ tác phẩm báo chí điện tử ở Việt Nam

2.2.1. Những kết quả đạt được trong bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Một là, công tác quy hoạch báo chí đã được tích cực triển khai tại các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, đoàn thể.

Hai là, các tác phẩm báo chí điện tử đã góp phần tích cực trong tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cung cấp thông tin, định hướng dư luận, nâng cao dân trí và đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân; đồng thời là diễn đàn để các nhà khoa học, nhà lý luận và các độc giả trao đổi, thảo luận,...

2.2.2. Những hạn chế trong áp dụng pháp luật về trong bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử ở Việt Nam

Thứ nhất, còn tình trạng những tác phẩm báo chí điện tử được công bố kém chất lượng, mục đích giật gân và câu khách

Thứ hai, một số tạp chí điện tử không bị quy hoạch và sáp nhập lại chuyển sang hình thức báo điện tử không đúng với tôn chỉ, mục đích của tạp chí

Thứ ba, hành vi xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí rất đa dạng, dưới nhiều hình thức khác nhau.

2.2.3. Nguyên nhân của những hạn chế trong bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Thứ nhất, chưa có mức xử phạt đảm bảo răn đe về mặt kinh tế và pháp lý đối với các hành vi xâm phạm quyền tác giả trong lĩnh vực báo chí điện tử để tăng tính nghiêm minh và thực thi có hiệu quả các quy định của Luật SHTT.

Hai là, ngay các báo và các phóng viên biết được hành vi xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí của mình, của báo mình nhưng không quyết liệt và làm ngơ.

Ba là, chưa có đủ công cụ và phương tiện đã xác định chính xác hành vi xâm phạm tác phẩm báo chí điện tử. Hoạt động dò tin, tìm tin xâm phạm còn thủ công chưa có đầu tư thỏa đáng.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 luận văn đã phân tích các quy định pháp luật hiện hành và chỉ ra những ưu, hạn chế của bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử. Bên cạnh đó luận văn đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật trong lĩnh vực này. Có thể nói tình trạng vi phạm pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử diễn ra khá phổ biến. Các hành vi xâm phạm quyền đối với tác phẩm báo chí đang diễn ra với số lượng lớn trên quy mô rộng, thậm chí vượt khỏi biên giới.

Ngoài ra, năng lực thực thi của các chủ thể có liên quan cũng chưa được nâng cao, công cụ thực thi, đặc biệt là các phương tiện kỹ thuật còn hạn chế. Do đó, việc hoàn thiện các quy định của pháp luật về bảo hộ quyền tác giả cũng như nâng cao hiệu quả thực thi quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí là nhu cầu cấp thiết để thúc đẩy một thị trường báo chí, truyền thông phát triển lành mạnh.

Chương 3

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO CHÍ ĐIỆN TỬ

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

3.1.1. Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử gắn với chủ trương của Đảng về quy hoạch, phát triển báo chí định hướng dư luận

Quyết định số 362-QĐ/TTg ngày 3 tháng 4 năm 2020 phê duyệt quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 với mục tiêu sắp xếp hệ thống báo chí gắn với đổi mới mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý báo chí để phát triển hệ thống báo in, báo hình, báo nói, báo điện tử.

Phương án sắp xếp đổi với báo, tạp chí điện tử tương tự như đổi với báo, tạp chí in. Các báo điện tử hiện có cơ quan chủ quản là các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thì thực hiện chuyển đổi cơ quan chủ quản hoặc chuyển thành tạp chí.

3.1.2. Phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế và tương thích với các Điều ước quốc tế về bảo hộ quyền tác giả

Thứ nhất, các Điều ước quốc tế trong lĩnh vực bảo hộ quyền tác giả mà Việt Nam là thành viên cần được xem xét và đối sánh với các quy định pháp luật hiện hành trong Luật Sở hữu trí tuệ, Luật báo chí và các văn bản pháp luật có liên quan để đánh giá mức độ tương thích.

Thứ hai, Quốc hội theo đó đã thông qua Nghị quyết về việc phê chuẩn Hiệp định CPTPP và các văn kiện có liên quan vào ngày 12 tháng 11 năm 2018.

3.1.3. Phù hợp với yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

Cách mạng Công nghiệp 4.0 là xu hướng tự động hóa và trao đổi dữ liệu trong công nghệ sản xuất. Nó bao gồm các Hệ thống Thực-Ảo (Cyber-Physical Systems – CPS), Mạng lưới vạn vật kết nối Internet (Internet of Things – IoT) và điện toán đám mây (Cloud Computing). Trong đó, mỗi công dân có thể trở thành một doanh nghiệp số. Mọi doanh nghiệp đều trở thành doanh nghiệp số. Trước sự bùng nổ của công nghệ thông tin, việc kiểm soát, quản lý và bảo vệ quyền tác giả

đôi với tác phẩm báo chí điện tử gặp khó khăn và phức tạp hơn bao giờ hết. Trước tình trạng trên, hơn ai hết các tác giả, chủ sở hữu là người có quyền phải áp dụng các biện pháp mà pháp luật không cấm, trong đó có biện pháp công nghệ. Đó là quyền điện tử được quy định trong Luật SHTT, là việc đưa các thông tin về tác giả, chủ sở hữu, điều kiện, thể thức sử dụng tác phẩm, tiền bản quyền, phương thức thanh toán gắn liền với bản gốc hoặc bản sao khi tác phẩm được đưa lên mạng, đặt mã khóa bằng các ký mã tự và luôn thay đổi để có thể ngăn chặn kẻ vụ lợi tiếp cận tác phẩm bất hợp pháp...

3.1.4. Đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, lợi ích của tác giả (chủ sở hữu quyền tác giả) và công chúng

Trong bối cảnh xã hội đang phát triển nhanh, nhu cầu thông tin của công dân do đó cũng ngày càng gia tăng. Thông qua báo chí điện tử mà sự định hướng xã hội, truyền thông về những chủ trương, chính sách và pháp luật một cách nhanh nhất. Báo chí điện tử do đó ngày càng đóng vai trò quan trọng khi là phương tiện chủ yếu của công chúng để cập nhật và tiếp cận tin tức hằng ngày.

Vì lẽ đó, cũng như đối với các đối tượng khác của Luật Sở hữu trí tuệ, việc trao độc quyền sao chép và phổ biến tác phẩm báo chí đến công chúng cho chủ thể quyền tác giả cần phải cân nhắc, xem xét tác động và mối tương quan với quyền tiếp cận thông tin của công chúng.

3.2. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với các tác phẩm báo chí điện tử

3.2.1. rà soát sửa đổi một số quy định của Luật sở hữu trí tuệ

Một là, hiện tại các quy định về quyền được quy định chủ yếu trong Luật SHTT và ở một số văn bản khác. Thêm vào đó, Luật SHTT tại Điều 3 khoản 1 “*Đối tượng quyền sở hữu trí tuệ bao gồm quyền tác giả bao gồm tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học*”.

Hai là, Luật Sở hữu trí tuệ cũng không định nghĩa thuật ngữ “đồng tác giả” mà mặc nhiên quan niệm trong trường hợp có từ hai tác giả trở lên cùng sáng tạo nên một tác phẩm thì họ là các đồng tác giả của tác phẩm đó. Để hoàn thiện vấn đề này, tác giả cho rằng nên tham khảo quy định về tác phẩm đồng tác giả trong Luật quyền tác giả của USA: “*Tác phẩm đồng tác giả là tác phẩm được sáng tạo bởi hai hoặc nhiều tác giả với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành các phần không thể tách rời và phụ thuộc lẫn nhau trong một*

tổng thể hoàn chỉnh”, trong đó nhất thiết các đồng tác giả phải chủ ý cùng sáng tạo nên một tác phẩm chung.

Ba là, sửa đổi Điều 13 chủ sở hữu quyền tác giả thành “chủ sở hữu tác phẩm”.

Như đã phân tích ở mục 2.1.2 thì chủ sở hữu quyền tác giả thì phải bao hàm tất cả các quyền chứ không chỉ bao gồm quyền tài sản. Đối với một số chủ thể cá nhân, tổ chức chỉ có các quyền tài sản và quyền nhân thân theo khoản 3 Điều 19 thì gọi là chủ sở hữu quyền tác giả là chưa phù hợp. Tác giả đề xuất sửa đổi thuật ngữ “*chủ sở hữu quyền tác giả*” thành thuật ngữ “*chủ sở hữu tác phẩm*” trong Điều 13 Luật SHTT.

Bốn là, sửa đổi khoản 4 Điều 19 Luật SHTT

Như đã chỉ ra hạn chế ở mục 2.1.2 bất cập về quyền nhân thân của tác giả quy định tại Khoản 4, Điều 19, Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Trong tương lai, khi ban hành Luật Sở hữu trí tuệ mới chúng ta nên sửa đổi lại Khoản 4 Điều 19 theo hướng bỏ cụm từ “*gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả*” như sau: “*bảo vệ sự toàn vẹn của tác phẩm, không cho người khác sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm dưới bất kỳ hình thức nào*”.

Năm là, hướng dẫn chi tiết và cụ thể về điều kiện bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí

Điều 2 Luật Báo chí 2016 quy định chức năng của báo chí “*Báo chí ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là phương tiện thông tin thiết yếu đối với đời sống xã hội; là cơ quan ngôn luận của cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; là diễn đàn của Nhân dân*”.

3.2.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với các tác phẩm báo chí điện tử

3.2.2.1. *Sớm thành lập cơ quan đại diện tập thể quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí*

Hiện nay, trong lĩnh vực báo chí và truyền thông, Việt Nam đã có nhiều tổ chức và hiệp hội của các nhà báo, phóng viên, đã và đang hoạt động tích cực với số lượng thành viên đông đảo như Hội nhà báo Việt Nam, Hiệp hội In Việt Nam, Liên chi hội Nhà báo Thông tin và Truyền Thông,... Đây là tiền đề cho việc thành lập một tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí. Vì vậy, cũng như

các đối tượng khác của quyền tác giả như tác phẩm âm nhạc, tác phẩm văn học,... sự có mặt của một tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả là cần thiết và hoàn toàn khả thi để nâng cao hiệu quả thực thi quyền đối với tác phẩm báo chí điện tử tại Việt Nam.

3.2.2.2. Đối với cơ quan quản lý nhà nước về báo chí

Thứ nhất, cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí ở TW.

Bộ Thông tin và truyền thông thực hiện quy hoạch về báo chí đảm bảo chất lượng. Các báo điện tử thực hiện đầy đủ quy trình như báo in (trừ hình thức thể hiện) để hạn chế những thông tin kém chất lượng. Kiểm tra các hình thức thành lập phụ trương, phụ san điện tử kèm theo các báo đáp ứng yêu cầu vì đội ngũ phóng viên ít mà chủ yếu dựa vào công tác viên với mục đích quảng cáo, làm kinh tế tăng thu nhập.

Thứ hai, ở địa phương thì các cơ quan có thẩm quyền quản lý và thực thi quyền tác giả tại các địa phương bao gồm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin truyền thông hầu hết đều thiếu cán bộ chuyên trách và có chuyên môn trong lĩnh vực quản lý và thực thi quyền tác giả trong lĩnh vực báo chí.

Thứ ba, xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về quyền tác giả cho các cán bộ công tác tại các cơ quan, lực lượng thực thi quyền tác giả.

3.2.2.3. Đối với các cơ quan báo chí và phóng viên, biên tập viên

Trong hoạt động bảo hộ và thực thi quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử, nhận thức của các cơ quan báo chí và các thành viên có vai trò quan trọng. Khi nhận thức được quyền của mình, các chủ thể sáng tạo ra tác phẩm báo chí có thể thực hiện những biện pháp quyết liệt nhưng đúng mức để bảo vệ tác phẩm của mình khỏi các hành vi xâm phạm.

Để nâng cao nhận thức và hành động thì ngoài việc tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn, diễn đàn, tọa đàm về quyền tác giả, các cơ quan quản lý nhà nước, Hội nhà báo, các cơ quan báo chí,... còn cần phải thực hiện việc tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật quyền tác giả, quyền liên quan thông qua các kênh khác nhau như phối hợp với các cơ quan báo chí, các đài truyền hình để xây dựng các bài viết, phát sóng các chương trình truyền thông về quyền tác giả.

3.2.2.4. Triển khai áp dụng các biện pháp kỹ thuật nhằm kiểm tra, phát hiện hành vi xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử

Hiện nay, các cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam chỉ thực hiện việc thanh tra, kiểm tra và phát hiện hành vi xâm phạm quyền tác giả khi có chỉ thị, quyết định, kế hoạch của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Việc thanh tra, kiểm tra chủ yếu được thực hiện trên thực địa hoặc khi có thông tin báo cáo của các cá nhân, tổ chức, chủ chưa có sự chủ động, chưa có biện pháp hỗ trợ để việc kiểm tra được thực hiện thường xuyên trên phạm vi rộng.

Vì vậy, trước tình trạng số lượng hành vi xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí trong môi trường kỹ thuật số ngày một gia tăng, trong khi trình độ phát triển khoa học công nghệ của Việt Nam cũng như thế giới không ngừng tiến bộ, nhà nước cần đầu tư đúng mức cho các biện pháp kỹ thuật phục vụ hoạt động kiểm tra, phát hiện hành vi xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí.

Tiểu kết chương 3

Chương 3 đã đưa ra một số định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử. Các chủ trương của Đảng về quy hoạch báo chí đáp ứng mục tiêu là công cụ truyền truyền đường lối chính sách và pháp luật, đặc biệt Cách mạng công nghiệp 4.0 bùng nổ thông tin nếu không định hướng sẽ dẫn đến tình trạng “loạn thông tin” ảnh hưởng tới định hướng xã hội và cao hơn nữa tác động trực tiếp tới hệ tư tưởng của công chúng. Ngoài ra, hướng đến mục tiêu hài hòa quyền và lợi ích của chủ thể sáng tạo và cộng đồng, đưa pháp luật về quyền tác giả của Việt Nam tiệm cận với các tiêu chuẩn quốc tế, tạo điều kiện cho sự phát triển của kinh tế nói chung và ngành báo chí nói riêng

Chương 3 được đưa ra nhằm góp phần hoàn thiện quy định pháp luật của Việt Nam về quyền tác giả về lĩnh vực báo chí điện tử và nâng cao hiệu quả thực thi quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí điện tử tại Việt Nam. Một số giải pháp có giá trị tham khảo hoàn thiện Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả nói chung và quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí nói riêng.

KẾT LUẬN

Mỗi người chúng ta đều đang sống và làm việc trong kỷ nguyên số, nơi thông tin là một nhân tố quan trọng, có tầm ảnh hưởng mạnh mẽ đến đời sống của mỗi cá nhân và tập thể. Các tác phẩm báo chí, đặc biệt là các loại hình tin tức, do đó là một trong những đối tượng của quyền tác giả gần gũi và đóng vai trò hết sức quan trọng trong đời sống của mỗi chúng ta. Vì lẽ đó, một mặt việc bảo hộ hữu hiệu quyền tác giả đối với các tác phẩm báo chí và xử lý, loại bỏ các hành vi xâm phạm quyền đối với tác phẩm báo chí là yêu cầu cấp thiết đối với mỗi cá nhân và toàn xã hội, mặt khác, việc bảo hộ các tác phẩm báo chí cần được thực hiện ở mức độ hợp lý, không gây trở ngại đến quyền tiếp cận thông tin một cách kịp thời, chính xác và đa chiều của công chúng.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, tại Việt Nam, trong thời gian vừa qua, không chỉ trên thị trường ấn phẩm báo chí mà còn trong môi trường kỹ thuật số, tình hình xâm phạm quyền tác giả nói chung và quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí nói riêng đã và đang diễn biến ngày một phức tạp, theo chiều hướng tăng lên về số lượng và nghiêm trọng hơn về tính chất. Mặc dù Việt Nam đã thiết lập hành lang pháp lý tương đối đầy đủ để bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí, tuy nhiên, do tính chất đặc thù của loại hình tác phẩm này, một số quy định tỏ ra chưa thực sự phù hợp và hiệu quả. Bên cạnh đó, do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, việc áp dụng và thực thi các quy định về bảo hộ tác phẩm báo chí còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

Thực tế đó đòi hỏi Việt Nam cần có những giải pháp khả thi và hiệu quả để không những hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan, bắt kịp với nhu cầu thực tiễn, mà còn nâng cao được tính khả thi và hiệu quả của công tác thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí.

Trên cơ sở nắm bắt được nhu cầu cấp thiết đó, trong phạm vi nghiên cứu, luận văn đã tìm hiểu, phân tích để làm sáng tỏ các vấn đề lý luận có liên quan đến việc bảo hộ tác phẩm báo chí, quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam cũng như luật pháp quốc tế. Từ đó, cùng với việc thu thập thông tin, tiếp thu những ý kiến đánh giá từ nhiều công trình, luận văn đã nghiên cứu để tìm ra những thành tựu, kết quả đã đạt được sau nhiều năm ban hành và thực thi Luật Sở hữu trí tuệ, cũng như những hạn chế, bất cập còn tồn tại, không chỉ trong

các quy định của pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí, mà còn trong công tác thực thi quyền tác giả đối với loại hình tác phẩm này. Từ những hạn chế và vướng mắc đã xác định được, luận văn đã đi tìm nguyên nhân dẫn đến thực trạng đó để đề xuất một số giải pháp, theo định hướng và mục tiêu nhất định, nhằm giải quyết những vấn đề mà các chủ thể đang gặp phải trong hoạt động bảo hộ và thực thi quyền đối với tác phẩm báo chí.

Với những nội dung nêu trên, tác giả hy vọng rằng, những kết quả nghiên cứu và giải pháp được đề xuất trong luận văn có thể góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật hiện hành về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí và nâng cao hiệu quả thực thi của các quy định này trong thực tế, thúc đẩy ngành báo chí và truyền thông Việt Nam phát triển một cách bền vững và lành mạnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. VĂN BẢN PHÁP LUẬT

1. Bộ luật Dân sự năm 2015;
2. Bộ luật Hình sự 2015;
3. Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;
4. Chỉ thị số 36/2008/CT-Ttg ngày 31/12/2008 về tăng cường quản lý và thực thi bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan;
5. Công ước Berne năm 1886;
6. Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;
7. Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU;
8. Hiệp định TRIPS về những khía cạnh liên quan tới thương mại của quyền sở hữu trí tuệ năm 1994;
9. Luật Báo chí 2016;
10. Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019);
11. Nghị định 100/2006/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 21/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Dân sự, Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả và quyền liên quan;
12. Nghị định 119/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2006/NĐ-CP ngày 22.9.2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;
13. Nghị định 131/2013/NĐ-CP ngày 13/05/2009 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan;
14. Nghị định 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ về chế độ nhuận bút;
15. Nghị định 22/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009 về quyền tác giả, quyền liên quan;
16. Nghị định 85/2011/NĐ-CP ngày 20/9/2011 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2006/NĐ-CP;
17. Nghị định số 105/2006/NĐ-CP ngày 22.9.2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu

trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;

18. Quyết định số 35/2015/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

19. Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 19/10/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị;

B. TÀI LIỆU THAM KHẢO

*** Tài liệu văn bản tiếng Việt**

20. Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam, “Hội nghị Báo chí toàn quốc tổng kết công tác năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019”, Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2018;

21. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch “Hội thảo Quyền tác giả, quyền liên quan trong môi trường số”, Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2018;

22. Công văn số 2060/BVHTTDL-BQTG ngày 30/05/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc lấy ý kiến về kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Sở hữu trí tuệ về nội dung quyền tác giả, quyền liên quan;

23. Cục Bản quyền tác giả "Hội nghị Tổng kết công tác năm 2019 và Triển khai chương trình công tác năm 2020", Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2019;

24. Cục Bản quyền tác giả, “Hội nghị đánh giá hoạt động đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan tại Việt Nam” Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2019;

25. Cục Bản quyền tác giả, Hiệp hội phân phối nội dung ở nước ngoài của Nhật Bản (CODA), Hiệp hội phần mềm Video Nhật Bản (JVA), “Hội thảo về Thực thi quyền tác giả, quyền liên quan tại Việt Nam”, Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2019;

26. Đoàn Đức Lương (2018), Giáo trình Pháp luật SHTT, Trường Đại học Luật, Đại học Huế; Nhà Xuất bản Đại học Huế;

27. Nguyễn Thị Hương (2014), “Trách nhiệm dân sự do xâm phạm quyền tác giả theo pháp luật Việt Nam”, Luận văn Thạc sỹ, Trường Đại học Quốc gia Hà Nội;

28.NOIP, "Nâng cao hiệu quả của hoạt động sở hữu trí tuệ ở nước ta để đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế", Tạp chí cộng sản, ngày 02 tháng 01 năm 2019;

29.NOIP, "Thông báo về việc ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ", ngày 18 tháng 7 năm 2019;

30.Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ, "Báo cáo tình hình thực hiện cam kết về sở hữu trí tuệ trong khuôn khổ WTO", tháng 7 năm 2008;

31.Trường Đại học Luật Hà Nội (2020), Giáo trình Luật SHTT Việt Nam, NXB CAND;

32.VCCI, "Rà soát Pháp luật Việt Nam với các Cam kết EVFTA về Sở hữu trí tuệ Kết quả rà soát và Đề xuất điều chỉnh từ góc độ lợi ích của doanh nghiệp" Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2016;

*** Tài liệu tiếng nước ngoài**

33.Niva Elkin-Koren, "After Twenty Years: Revisiting the Copyright Liability of Online Intermediaries, in the evolution and equilibrium of copyright in the digital age", University of Haifa - Faculty of Law, ngày 1 tháng 2 năm 2014;

34.Pamela Samuelson, "Intellectual Property and the Digital Economy: Why the Anti Circumvention Regulations Need to Be Revised", 14 BERKELEY TECH.L.J. 519, 534-35, 1999;